TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Tuấn
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh, ông Ngô Văn Thế
- Thư ký phiên toà: Ông Phùng Trung Sơn – Thư ký
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Phùng Văn Chử – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2026/TLST - HS ngày 09/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2026/QĐXXST-HS ngày 02/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lù Dế D1, sinh ngày: 07/12/1993, tại xã S, tỉnh Lai Châu; giới tính: nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: bản T, xã S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hà Nhì; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Lù X, đã chết; con bà: Sử Tả M, sinh năm 1963; gia đình bị cáo có 05 anh, chị, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ: Giàng Tả M1, sinh năm 1994; con: bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/11/2025 tại Phân trại tạm giam Phong Thổ - Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay. *Bị cáo có mặt*

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H – Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. *Có mặt*

* Người phiên dịch: Ông Lỳ A D, sinh năm 1993
Địa chỉ: bản N, xã P, tỉnh Lai Châu. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: bị cáo Lù Dế D1 là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trạm y tế xã S, tỉnh Lai Châu từ ngày 02/01/2022. Khoảng 07 giờ ngày 14/11/2025, sau khi uống Methadone tại Trạm y tế xã Sì Lở Lầu xong, Lù Dế D đi bộ đến bản Pa Vây S, xã S tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Pa Vây S, D1 gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine giá 50.000 đồng. Mua được H1, D1 đi bộ xuống bờ suối thuộc bản Hoang Thèn, xã S sử dụng hết bằng hình thức chích.

Ngày 20/11/2025, Công an xã S tiến hành kiểm tra ma túy trong nước tiểu của Lù Dế D1, kết quả dương tính. Tiến hành thu mẫu nước tiểu của L Dừ gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 3452/KL - KTHS ngày 22/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: tìm thấy M2 trong nước tiểu của L Dừ gửi giám định. Morphine có trong sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể con người.

Về vật chứng của vụ án: đối với bơm kim tiêm Lù Dế D1 dùng để sử dụng ma túy, D1 khai đã vứt bỏ sau khi sử dụng, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

Bản cáo trạng số 102/CT – VKSKV3 ngày 07/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu đã truy tố bị cáo Lù Dế D1 về "Tội sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lù Dế Dừ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về T sử dụng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát không có tranh luận gì khác.

Bị cáo nhất trí vời lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì khác và không có tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo Lù Dế D1 rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Lù Dế D1 là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Sáng ngày 14/11/2025, tại bản Hoang Thèn, xã S, tỉnh Lai Châu, Lù Dế D1 đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) bằng hình thức chích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma tuý. Gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo biết được tác hại của

ma túy và đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, ý thức được điều đó nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi sử dụng ma túy nên bị cáo đã phạm vào Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lù Dế D1 không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét nhân thân và các tình tiết, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ nên cần được chấp nhận. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ phù hợp nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: đối với bơm kim tiêm Lù Dế D1 dùng để sử dụng ma túy, D1 khai đã vứt bỏ sau khi sử dụng, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[5] Về các vấn đề liên quan: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lù Dế D1 khai mua một người không rõ lai lịch, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo Lù Dế D1 là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đối với bị cáo Lù Dế D1:

1. Tuyên bố bị cáo Lù Dế D1 phạm *"Tội sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lù Dế D1: 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về *"Tội sử dụng trái phép chất ma tuý"* . Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2025.

3. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu (CSĐT);
- Công an tỉnh Lai Châu (CQ THAHS);
- Công an tỉnh Lai Châu (Phòng hồ sơ);
- Phân trại tạm giam Phong Thổ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Sì Lở Lầu, tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**